TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 501/2020/HS-PT
Ngày 07 – 9 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm P - Chủ tọa pH1 tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm P: Ông Phan Văn Yên

Ông Võ Văn Khoa

***- Thư ký pH1 toà*:** Ông Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia pH1 toà*:** Ông Vũ Thanh S – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 726/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Chí T và bị cáo Lê Đoàn Trường Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Chí T (T Em)**, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí M; nơi đăng ký HKTT: Ấp 2, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn H và bà Hoàng Thị Kim L; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đào Thị S, sinh năm 1989; bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 18 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", sau đó bị cáo có kháng cáo nhưng trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm thì ngày 11/8/2018 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi "Giết người".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 18/8/2018; *(có mặt)*.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Chí T*: Bà Trần Thị Nở - Luật sư làm việc tại Văn phòng luật sư Thành Vinh, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; *(có mặt)*.

2. **Lê Đoàn Trường Q**, sinh ngày 19/3/2000 tại Bình Dương; nơi đăng ký HKTT: Tổ 02, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Chí T và bà Đoàn Thị Thanh T; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Hà Thị Mỹ H, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, *(có mặt)*.

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn N M, Lê Tấn P (Dẹm), Lê Sỹ Đ, Huỳnh Lý P (Nam) và Vũ N T. Trong đó, ngày 09/10/2019 bị cáo Nguyễn N M có đơn kháng cáo, nhưng đến ngày 18/12/2019 bị cáo M đã có đơn rút kháng cáo và Tòa án cấp phúc thẩm đã có Thông báo số 14/2020/TB ngày 19/12/2020 về việc rút kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật, các bị cáo còn lại không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Tòa án không triệu tập các bị cáo này.

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa cũng không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH1 tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 11/8/2018, Phạm Chí T, Lê Sỹ Đ, Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Diễm M1, Vũ Thị Tuyết T, cháu Nguyễn Công M sinh năm 2014 (con của M1), Nguyễn Tân Thành N, Huỳnh Lý P (tên gọi khác Nam), Nguyễn Thanh S, Phạm Ngọc Th và Trần Thị H1 đến quán "Bánh xèo 93" thuộc khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước ăn bánh xèo và uống rượu, được khoảng 30 phút thì N đi về. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T và H to tiếng với nhau, T dùng tay đập mạnh xuống bàn làm đồ ăn và ly rơi xuống đất. Lúc này, tại quán cũng có 02 bàn khác đang ngồi ăn và uống rượu. Bàn của nhóm Lê Tấn Ph ngồi phía ngoài gần hành lang đường bộ đường Hồ Xuân Hương gồm: Lê Tấn Ph, Lê Đoàn Trường Q, Đặng Minh Hoàng, Vũ Ngọc Tiến, Nguyễn Ngọc M, Lê Phú Hiếu; bàn của anh Hà Minh L2 (chủ quán) ngồi phía bên trong gần khu vực bếp gồm: Hà M L2, Nguyễn Văn Hiến, Hà Văn Bình, Nguyễn Công Khanh và Phạm Tấn Thành nghe và nhìn thấy. Sau đó, T tính tiền, đứng dậy đi bộ ra hướng vỉa hè đường Hồ Xuân Hương thì Ph đi lại gặp T và nói *"tại sao tới quán người ta chơi mà đập phá"* thì T nói lại *"tao đập cái gì? bể cái gì*

chưa?”, cả hai to tiếng qua lại thì S đến can ngăn và nói với Ph *“toàn người quen không à”* rồi dùng tay đẩy Ph vào phía trong quán còn P đi đến can ngăn dùng tay đẩy T ra ngoài vỉa hè đường Hồ Xuân Hương. Lúc này, Đ hai tay cầm 02 vỏ chai thủy tinh dùng để đựng rượu, từ trong bàn của Đ chạy đến dùng vỏ chai đánh 01 cái trúng vào vai trái Ph khiến cho Ph bị ngã xuống đất. Thấy Ph bị đánh, Tiến đứng dậy cầm 01 cái ghế nhựa đánh 01 cái trúng vào vai Đ, Đ ngã xuống đất và bỏ chạy ra hướng vỉa hè đường Hồ Xuân Hương. Còn Hiếu, M cũng lấy ghế ném về phía Đ và P. Lúc này, P cũng cầm 01 cái ghế nhựa ném lại rồi bỏ chạy ra đường Hồ Xuân Hương nhặt đá ném vào trong quán nhưng không trúng ai [bút lục 122-125, 172-175, 452-455, 352-353].

Thấy hai nhóm đánh nhau, anh L2 đứng dậy lấy 01 đoạn cây tre dài khoảng 90cm, đường kính khoảng 3cm đi ra chỗ T đang đứng và *nói “tại sao ăn nhậu phá quán tao”* T nói *“tôi không phá quán chú”* thì anh L2 cầm đoạn cây tre đi vào trong quán. Sau khi anh L2 vào trong quán thì bị cáo T và nhóm bạn của T dùng đá ném vào quán nên anh L2 tiếp tục cầm đoạn cây tre quay lại chỗ T và dùng đoạn cây tre đánh T 02 cái thì T tránh được, anh L2 tiếp tục đánh T thì T giật lấy đoạn cây tre trên tay khiến anh L2 ngã xuống đất, sau đó anh L2 đứng dậy cầm 01 cục đá ném trúng vào vùng bụng T thì T cầm đoạn cây tre bằng tay phải đánh 01 cái vào đầu làm anh L2 ngã xuống đất. Sau khi đánh anh L2, T bỏ chạy ra đường Hồ Xuân Hương vứt đoạn cây tre vào khu vực cây hoa giấy trồng ở giải phân cách, T chạy đến vị trí P đang đứng, giật lấy chạng ná P đang cầm trên tay, nhặt sỏi nhỏ ở hành lang đường bắn nhiều viên vào trong quán làm vỡ kính tủ đựng rau trong quán [Bút lục 137-140].

Khi xảy ra đánh nhau thì Tiến chạy vào trong quán đến kệ đựng ly lấy 01 ly thủy tinh ném ra ngoài đường Hồ Xuân Hương về phía nhóm của T, Q xuống góc nhà (nhà ở của anh Hà Minh L2 nằm ở phía sau quán bánh xèo) lấy 01 cây dao (dạng dao mã tấu) có cán bằng nhựa dài 17 cm, màu đen, 01 cây dao rựa có cán gỗ dài 83cm, 01 cây sắt hộp dài khoảng 01m mang lên quán, Q đưa cây mã tấu cho Tiến để đuổi đánh nhóm T nhưng được gia đình anh L2 can ngăn và giật lấy hung khí trên tay Tiến và Q. Sau đó, Q tiếp tục xuống chân cầu thang quán lấy 01 bao tải màu đỏ bên trong có nhiều khúc gỗ đem lên để ở quán. Lúc này, Ph chạy đến kệ đựng ly gần đó lấy 01 con dao (loại dao chặt thịt, dài 31,5 cm, có cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại bản vuông rộng 6,5 cm) đi ra đến trước sân của quán thì gặp Đ hai tay đang cầm 02 ghế nhựa ném vào quán và trúng vào chân trái Ph, Ph chạy đến cầm dao bằng tay phải chém nhiều cái từ trên xuống, từ phải qua trái về phía Đ thì Đ cầm ghế đưa lên đỡ nên trúng vào tay trái, ngón cái tay phải và vùng trán, bị chém Đ bỏ chạy. Cùng lúc Ph đang chém Đ, Q chạy lại tủ đựng rau lấy 01 cái kéo chạy ra đuổi đánh Đ thì Đ bỏ chạy nên Q quay lại quán. Ngay sau đó, Nguyễn Ngọc M cầm cây dao mã tấu đuổi chém Đ về hướng

quán "Mây và nước" nhưng không đuổi kịp nên M chạy quay về quán. Thấy Phạm Chí T cầm chàng ná bắn đá vào trong quán nên Q tiếp tục lấy 02 vỏ chai bia, Tiến lấy 01 cái ghế nhựa và 02 ly thủy tinh, Hiếu cầm 02 ghế nhựa ném về phía T nhưng không trúng [Bút lục 176 - 177, 187 - 190, 344 - 347, 401 - 404; 456 - 458; 535 - 538].

Đ sau khi bị chém thì được Vũ Thị Tuyết T chở đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước cấp cứu. Còn anh L2 cũng được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí M đến ngày 18/8/2018 thì anh L2 tử vong. Ngày 18/8/2018, T và Ph đến Công an thành phố Đồng Xoài đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên [Bút lục 53 - 54, 86 - 87, 535 - 538, 241].

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 255/2018/GĐPY ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước đối với anh Hà M L2, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương vỡ xương sọ; tụ máu ngoài màng cứng; phù não; đã phẫu thuật lấy máu tụ. Nguyên nhân chết: Nạn nhân tử vong do chấn thương vỡ xương sọ, tụ máu nội sọ đã phẫu thuật cấp cứu nhưng hôn mê sâu không hồi phục [bút lục 27 - 28].

Tại Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số: 347/2018/GĐPY ngày 08/3/2019 của của T tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận: Thương tích "Vỡ xương sọ, tụ máu ngoài màng cứng bán cầu phải" của anh Hà M L2 có đặc điểm của tổn thương do vật tày cứng tác động trực tiếp gây ra. Đoạn tre (vật chứng giám định) khi tác động vào đầu anh Hà M L2 có thể gây ra thương tích này [bút lục 209 - 211].

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 234/2018/TgT ngày 24/8/2018 của T tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước đối với Lê Sỹ Đ, kết luận như sau: Vết thương cẳng tay trái đứt gân cơ, bó mạch thần kinh trụ - quay - giữa, gãy 1/3 dưới xương quay. Mẻ 1/3 dưới xương trụ đã phẫu thuật nối gân cơ động mạch thần kinh. Nẹp vis cố định xương quay di chứng mất hoàn toàn chức năng cổ - bàn tay trái: 47%; sẹo trán bên trái kích thước 3 x 0,1cm: 1%; sẹo ở mô ngón I bàn tay phải kích thước 3,5 x 0,2cm gọn: 1%. Các tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 48% [bút lục 205 - 207].

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 07/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí T (Tí Em) phạm tội "Giết người", các bị cáo Nguyễn N M và Lê Đoàn Trường Q phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Chí T 18 (mười tám) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 14/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 năm 06 tháng tù (mười chín năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2018, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến ngày 05/02/2018 tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Lê Đoàn Trường Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn N M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Lê Tấn Ph (Dẹm) 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Huỳnh Lý P 02 năm 06 tháng tù; Lê Sỹ Đ 01 năm 06 sáu tháng tù; Vũ N Tiến 01 năm 06 tháng tù nhưng có hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, cùng về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 21/10/2019, bị cáo Phạm Chí T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng; bị cáo không cố ý giết người.

Ngày 10/10/2019, bị cáo Lê Đoàn Trường Q có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Do bị cáo quá bức xúc vì thấy bố mẹ vợ của mình bị đánh nên bị cáo đã tham gia dí đuổi số thanh niên đến quán quậy phá dẫn đến tội phạm. Mức án mà cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là quá nặng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Ngày 09/10/2019, bị cáo Nguyễn N M có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Mức án mà cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là quá nặng, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố bị cáo bị bệnh nặng không lao động được. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nH1, đến ngày 18/12/2019, bị cáo M đã có đơn rút kháng cáo và Tòa án cấp phúc thẩm đã có Thông báo số 14/2020/TB ngày 19/12/2020 về việc rút kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Tại pH1 tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Chí T và bị cáo Lê Đoàn Trường Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia pH1 tòa phúc thẩm đã phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo đã thực hiện và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Chí T phạm tội "Giết người" có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 và bị cáo Lê Đoàn Trường Q phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là tương xứng, đủ đảm bảo cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo Phạm Chí T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Lê Đoàn Trường Q kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng đều không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới đặc biệt nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bị cáo T và bị cáo Q, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Chí T trình bày: Trong vụ án này, bị hại là người liên tục dùng đoạn cây tre tấn công bị cáo T trước, bị cáo T giật được đoạn cây này từ tay bị hại nhưng bị hại lại tiếp tục lấy đá ném vào vùng bụng của bị cáo T nên bị cáo T mới dùng đoạn cây tre đánh lại. Qua đó thấy rằng, bị cáo T phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động mạnh do bị hại cũng có một phần lỗi, nên không thuộc trường hợp "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo Phạm Chí T phạm tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thẩm do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù là tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia pH1 tòa phúc thẩm đối đáp lại ý kiến, quan điểm của Luật sư nêu trên như sau:

Nguyên nhân xảy ra vụ án này hoàn toàn xuất phát từ việc bị cáo Phạm Chí T đến quán của bị hại ăn nhậu nhưng lại to tiếng với ngay cả người đi cùng nhóm của bị cáo, bị cáo T còn dùng tay đập bàn làm đồ ăn và ly rơi xuống đất, nhưng khi được chủ quán nhắc nhở lại còn cự cãi, không dừng lại, tiếp tục phạm tội. Khi giật được đoạn cây từ tay bị hại, bị cáo T lại cầm chính đoạn cây này bằng tay phải đánh thẳng vào đầu là nơi hiểm yếu trên cơ thể con người làm cho bị hại tử vong, qua đó thể hiện rõ "tính chất côn đồ" trong việc lựa chọn hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Những ý kiến, quan điểm đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo T như trên là không có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Chí T và bị cáo Lê Đoàn Trường Q nộp trong thời hạn và đúng thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại pH1 tòa sơ thẩm, các luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Chí T đã thực đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] *Về tội danh:*

Tại pH1 tòa phúc thẩm, các bị cáo Phạm Chí T và Lê Đoàn Trường Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại pH1 tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại pH1 tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 11/8/2018, các bị cáo Phạm Chí T và Lê Đoàn Trường Q cùng các đối tượng khác đã thực hiện hành vi quậy phá, gây rối, đánh nhau tại khu vực quán của anh Hà M L2 thuộc khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Anh L2 có cầm 01 đoạn cây tre đi ra đánh T nhưng T né được và giật đoạn cây tre làm anh L2 té ngã, anh L2 nhặt đá ném trúng bụng T thì T cầm đoạn cây tre đánh mạnh 01 cái hướng từ trên xuống trúng vào vùng đầu của anh L2 làm anh L2 té ngã xuống đất. Hậu quả

anh L2 tử vong. Khi xảy ra đánh nhau, Lê Đoàn Trường Q lấy 01 cây dao mã tấu, 01 cây dao rựa, 01 cây sắt hộp, 01 bao tải màu đỏ bên trong có nhiều đoạn cây gỗ, 01 cái kéo; Q đưa cho Vũ N Tiến cầm cây mã tấu để đuổi đánh nhóm T nhưng bị giật lại, Q tiếp tục lấy 02 vỏ chai bia, cùng với Tiến lấy 01 cái ghế nhựa và 02 ly thủy tinh, Lê Phú Hiếu lấy 02 ghế nhựa ném ra đường Hồ Xuân Hương.

Từ hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Phạm Chí T phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Lê Đoàn Trường Q phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" và điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Chí T:*

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Chí T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của con người, gây đau thương mất mát không gì bù đắp nổi cho gia đình và người thân của bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T đã thể hiện rõ thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của con người, thực hiện tội phạm có tính chất côn đồ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, dư luận bất bình và lên án. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Chí T 18 (mười tám) năm tù về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo T đã thực hiện, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3.2] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Chí T; bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia pH1 tòa, không chấp kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

[3.3] Những ý kiến, quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Chí T tại pH1 tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo Phạm Chí T phạm tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thẩm do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017 và xử phạt bị cáo T từ 07 đến 08 năm tù, là không có cơ sở nên không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] *Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Đoàn Trường Q:*

[4.1] Bị cáo Lê Đoàn Trường Q là rất tích cực trong việc thực hiện hành vi "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo Q đã chủ động xuống góc nhà của anh L2 lấy 01 cây dao mã tấu, 01 cây dao rựa, 01 cây sắt hộp mang lên quán, Q đưa cây mã tấu cho Tiến để đuổi đánh nhóm T nhưng được gia đình anh L2 can ngăn và giật lấy hung khí trên tay Tiến và Q. Sau đó, Q tiếp tục xuống chân cầu thang của quán lấy 01 bao tải bên trong có nhiều khúc gỗ đem lên để chuẩn bị đánh nhau. Sau đó, Q tiếp tục cầm kéo đuổi theo để đâm Lê Sỹ Đ nhưng không kịp. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Tại pH1 tòa phúc thẩm, các bị cáo Q kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới đủ cơ sở để chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia pH1 tòa, không chấp kháng cáo của bị cáo Q, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Các bị cáo Phạm Chí T và Lê Đoàn Trường Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Chí T và Lê Đoàn Trường Q; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí T (Tí Em) phạm tội "Giết người", bị cáo Lê Đoàn Trường Q phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Phạm Chí T (Tí Em)** 18 (mười tám) năm tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 14/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo về tội "Cố

ý gây thương tích" buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 19 năm 06 tháng tù (mười chín năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2018, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2017 đến ngày 05/02/2018 tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt **Lê Đoàn Trường Q** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Phạm Chí T và Lê Đoàn Trường Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 07 tháng 9 năm 2020.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí M;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Phước TĐ cho bị cáo (1);
- Lưu: HS(1) VT (6), 16b PTHH.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM P – CHỦ TỌA PH1 TÒA

Đỗ Đình Thanh